

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP  
THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA CHẤT MỎ -TKV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *114* /BC-ĐCM

*Cám Phá, ngày 14 tháng 01 năm 2023*

## BÁO CÁO

Tình hình quản trị công ty - Bản rút gọn  
(năm 2022)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 304, đường Trần Phú, phường Cẩm Thành, thành phố Cẩm Phá, tỉnh Quảng Ninh.
- Điện thoại: (020) 33715 066 Fax: (020) 33715 067 Email: diachatmo@gmail.com
- Vốn điều lệ: 108.000.000.000 đồng (*Một trăm linh tám tỷ đồng chẵn*).
- Mã chứng khoán: MGC
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

### I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	451/2022/NQ-ĐHCD	28/4/2022	<p>Thông qua các nội dung sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Kết quả SXKD, đầu tư năm 2021; Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022.</li> <li>2. Báo cáo hoạt động của HĐQT về hoạt động năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.</li> <li>3. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và phê duyệt sửa đổi điều lệ tương ứng với nội dung ngành nghề kinh doanh bổ sung mới.</li> <li>4. Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 đã được kiểm toán.</li> <li>5. Chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.</li> <li>6. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2021.</li> <li>7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022; Đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Giám đốc năm 2021; Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021.</li> <li>8. Thông qua các danh sách công ty kiểm toán độc lập để Giám đốc đàm phán, thỏa thuận, ký hợp đồng để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.</li> <li>9. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục triển khai Dự án đầu tư xây dựng công trình (bao gồm cả việc ký kết hợp đồng đầu tư và vay vốn tín dụng có giá trị từ 35% trở lên tổng số giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán);</li> <li>- Thực hiện các thủ tục thuế tài sản, thiết bị để phục vụ SXKD khi yêu cầu sản xuất tăng cao.</li> <li>- Bổ sung thêm ngành nghề đăng ký kinh doanh khi cần cho hoạt động SXKD; Điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư cho phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty.</li> </ul> </li> </ol>



## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Vũ Văn Khẩn	Chủ tịch HDQT - TV. Không điều hành	Ngày 01/02/2020 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	
2	Ông Hà Minh Thọ	TV. HDQT - TV. Điều hành	Ngày 01/12/2018 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	
3	Ông Đỗ Văn Trường	TV. HDQT - TV. Không điều hành	Ngày 01/02/2020 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	
4	Ông Phạm Văn Ngôn	TV. HDQT - TV. Điều hành	Ngày 01/01/2016 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	
5	Ông Phạm Văn Khảm	TV. HDQT - TV. Không điều hành	28/4/2021	

### 2. Các cuộc họp HDQT:

Stt	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Vũ Văn Khẩn	25	100%	
2	Ông Hà Minh Thọ	25	100%	
3	Ông Phạm Văn Ngôn	25	100%	
4	Ông Đỗ Văn Trường	25	100%	
5	Ông Phạm Văn Khảm	25	100%	



3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Năm 2022, Hội đồng Quản trị đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Ngoài ra, đã tăng cường công tác giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý, nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được an toàn, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, triển khai thực hiện đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra. HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc tiêu chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị; tăng cường kiểm tra giám sát việc thực thi các quy chế này trong mọi hoạt động của Công ty.

Trong thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ quy định và cụ thể hoá bằng các quy chế quản lý, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã nghiêm túc triển khai thực hiện một cách khẩn trương, kịp thời khắc phục khó khăn, đề ra nhiều biện pháp quản lý và có hiệu quả trong điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Chấp hành đúng các quy định của Pháp luật, chấp hành nghiêm túc các chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành đảm bảo an toàn vốn tài sản- an toàn lao động.

- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý của Công ty được Hội đồng quản trị bổ nhiệm trên cơ sở đề nghị của Giám đốc và Giám đốc Công ty phân công giao nhiệm vụ giúp việc cho các phó Giám đốc, các cán bộ quản lý đã chấp hành nghiêm túc các nhiệm vụ do Giám đốc giao, chỉ đạo điều hành các phòng, ban, tổ, đội, Chi nhánh thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty đạt yêu cầu đề ra, không có biểu hiện chống đối thoái thác nhiệm vụ, đã tham mưu đề xuất triển khai nhiệm vụ của Giám đốc đạt hiệu quả.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022:

**\* Nghị quyết của HĐQT:**

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 01/2022/NQ-HĐQT	10/01/2022	Thông nhất thông qua hạn mức tín dụng ngắn hạn bình quân năm 2022 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV là 77.000.000.000 đồng Thông nhất thông qua kế hoạch đầu tư năm 2022	100%
2	Số: 02/2022/NQ-HĐQT	14/01/2022	Thông nhất thông qua một số nội dung sau: - Về việc tạm chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban KS năm 2022; - Về việc thông qua quyết toán thù lao năm 2021 cho Người phụ trách quản trị - Thư ký HĐQT và chi trả thù lao năm 2022 Người PT quản trị - Thư ký HĐQT.	100%



				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua kế hoạch sửa chữa thường xuyên tài sản cố định năm 2022.</li> <li>- Thông qua kế hoạch sửa chữa tài sản cố định năm 2022.</li> </ul>	
3	Số: 03/2022/NQ-HĐQT	24/02/2022		<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông nhất thông qua Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV</li> </ul>	100%
4	Số: 04/2022/NQ-HĐQT	23/3/2022		<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông nhất phê duyệt điều chỉnh chuyển bước kế hoạch đầu tư năm 2022.</li> </ul>	100%
5	Số: 05/2022/NQ-HĐQT	05/3/2022		<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông nhất phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021</li> </ul>	100%
6	Số: 06/2022/NQ-HĐQT	21/4/2022		<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông nhất thông qua một số nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua thuê ngoài khoan tháo nước moong vỉa 11,12,13 Đông Trung tâm - Công ty than Dương Huy - TKV</li> <li>- Thông qua bổ nhiệm lại ông Trần Văn Tới giữ chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật sản xuất - An toàn Công ty.</li> </ul> </li> </ul>	100%
7	Số: 07/2022/NQ-HĐQT	16/5/2022		<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông nhất thông qua một số nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.</li> <li>- Phê duyệt Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.</li> <li>- Phê duyệt Quy chế khoán, quản trị chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.</li> <li>- Phê duyệt Quy chế kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của chủ sở hữu trong Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.</li> <li>- Thông qua bổ nhiệm lại ông Trần Văn Tới giữ chức vụ Trưởng phòng Kỹ thuật sản xuất - An toàn Công ty.</li> </ul> </li> </ul>	100%
8	Số: 08/2022/NQ-HĐQT	02/6/2022		<ul style="list-style-type: none"> <li>Thông nhất thông qua một số nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua thuê ngoài khoan tháo nước chợ N-7-4 vỉa 7 khu Nam - Công ty than Dương Huy - TKV.</li> <li>- Thông qua kế hoạch chi Quỹ khen thưởng, phúc lợi và các khoản có tính chất phúc lợi năm 2022.</li> </ul> </li> </ul>	100%



				- Thông qua thanh, xử lý tài sản cố định của Công ty CP Địa chất mỏ - TKV.		
9	Số: 09/2022/NQ-HĐQT	02/6/2022		Thông nhất thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021 cho cổ đông.	100%	
10	Số: 10/2022/NQ-HĐQT	02/6/2022		Thông nhất phê duyệt miễn nhiệm Người phụ trách quản trị - Thư ký Công ty ông Lưu Tiến Quỳnh - TP TCNS và bổ nhiệm Người phụ trách quản trị - Thư ký Công ty ông Đỗ Minh Tiến - Phó phòng KHDT Công ty	100%	
11	Số: 11/2022/NQ-HĐQT	06/6/2022		Thông nhất thông qua kế hoạch chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021 cho cổ đông.	100%	
12	Số: 12/2022/NQ-HĐQT	08/7/2022		Thông nhất thông qua một số nội dung sau: - Phê duyệt Quy chế Quản lý và sử dụng Tài sản cố định của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV. - Phê duyệt Quy chế Quản lý nợ của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%	
13	Số: 13/2022/NQ-HĐQT	02/8/2022		Thông nhất thông qua thuê ngoài thi công gói cung cấp Khoan tháo nước trong lò năm 2022 - Công ty than Ưông Bí - TKV.	100%	
14	Số: 14/2022/NQ-HĐQT	16/8/2022		Thông nhất thông qua danh sách nhân sự quy hoạch các chức danh: Trưởng phòng, Phó phòng Công ty; Giám đốc, Phó giám đốc, TP. TCKT Xí nghiệp giai đoạn 2025-2030; Danh sách bổ sung và đưa ra ngoài quy hoạch giai đoạn 2020-2025.	100%	
15	Số: 15/2022/NQ-HĐQT	22/9/2022		Thông nhất thông qua một số nội dung sau: - Thông qua thuê ngoài thi công lỗ khoan HRSX02, HRSX09 thuộc phương án khoan thăm dò phục vụ khai thác năm 2022 Công ty than Hòn Gai - TKV. - Thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2023.	100%	
16	Số: 16/2022/NQ-HĐQT	07/10/2022		Thông nhất thông qua Kế hoạch đầu tư năm 2022 điều chỉnh.	100%	
17	Số: 17/2022/NQ-HĐQT	28/10/2022		Thông nhất thông qua cử cán bộ đi công tác tại Cambodia	100%	
18	Số: 18/2022/NQ-HĐQT	08/11/2022		Thông nhất phê duyệt Hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%	



19	Số: 19/2022/NQ-HĐQT	24/12/2022	<p>Thông nhất thông qua một số nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt Quy chế phối hợp lãnh đạo giữa Đảng ủy và Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.</li> <li>- Phê duyệt Sửa đổi, bổ sung Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.</li> <li>- Phê duyệt Quy chế quản lý cán bộ của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.</li> </ul>	100%
----	---------------------	------------	---	------

**\* Quyết định của HĐQT:**

STT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 16/QĐ-ĐCM	10/01/2022	Quyết định về việc Phê duyệt định mức tín dụng ngắn hạn bình quân năm 2022 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
2	Số: 17/QĐ-ĐCM	10/01/2022	Quyết định về việc Phê duyệt Kế hoạch đầu tư năm 2022 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
3	Số: 256/QĐ-ĐCM	24/3/2022	Quyết định về việc Phê duyệt điều chỉnh chuyên bước Kế hoạch đầu tư năm 2022.	100%
4	Số: 279/QĐ-ĐCM	31/3/2022	Quyết định về việc Phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
5	Số: 486/QĐ-ĐCM	16/5/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
6	Số: 489/QĐ-ĐCM	16/5/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế khoán, quản trị chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
7	Số: 490/QĐ-ĐCM	16/5/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%

8	Số: 491/QĐ-ĐCM	16/5/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế giám sát, kiểm tra, thanh tra trong việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
9	Số: 575/QĐ-ĐCM	02/6/2022	Quyết định về việc miễn nhiệm Người phụ trách quản trị - Thư ký Công ty.	100%
10	Số: 576/QĐ-ĐCM	02/6/2022	Quyết định về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị - Thư ký Công ty.	100%
11	Số: 577/QĐ-ĐCM	03/6/2022	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch chi Quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi và các khoản có tính chất phúc lợi năm 2022 của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
12	Số: 805/QĐ-ĐCM	08/7/2022	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý nợ của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV.	100%
13	Số: 806/QĐ-ĐCM	08/7/2022	Quyết định Về việc ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng Tài sản cố định của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
14	Số: 1206/QĐ-ĐCM	08/10/2022	Quyết định Phê duyệt kế hoạch đầu tư năm 2022 điều chỉnh của Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
15	Số: 1354/QĐ-ĐCM	10/11/2022	Quyết định Về việc ban hành Hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
16	Số: 1660/QĐ-ĐCM	30/12/2022	Quyết định Về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%
17	Số: 1661/QĐ-ĐCM	30/12/2022	Quyết định Về việc ban hành Quy chế quản lý cán bộ Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV	100%



### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Lê Thị Kim Dung	Trưởng ban	Ngày bắt đầu 01/01/2016 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	Cử nhân kế toán
2	Ông Hoàng Kim An	Thành viên	Ngày bắt đầu 01/01/2016 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	Cử nhân kế toán
3	Ông Nguyễn Đức Luận	Thành viên	Ngày bắt đầu 01/01/2016 và tái bổ nhiệm ngày 28/4/2021	Kỹ sư địa chất

#### 2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Lê Thị Kim Dung	6/6	100%	100%	
2	Ông Hoàng Kim An	6/6	100%	100%	
3	Ông Nguyễn Đức Luận	6/6	100%	100%	

Trưởng ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch kiểm soát năm 2022 và hàng quý triển khai kế hoạch kiểm soát từng quý để thực hiện nhiệm vụ được giao. Cụ thể, trong năm 2022 đã thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Kiểm soát hoạt động quản lý, điều hành của Chủ tịch công ty, Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật, chủ sở hữu, điều lệ công ty.
- Kiểm soát việc ban hành các quy chế quản lý nội bộ, cơ chế, quy định nội bộ của Công ty ban hành trong năm.

- Đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 và quý I, 6 tháng đầu năm, 9 tháng năm 2022; Báo cáo đại hội cổ đông thường niên năm 2022; các báo cáo tình hình kinh doanh và một số báo cáo khác của Công ty; Kiểm soát các chuyên đề như: quản lý



tài chính, công nợ, vật tư, đầu tư, sửa chữa lớn, lao động tiền lương, công tác tái cơ cấu...

- Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT; các cuộc họp sơ kết tháng, quý để nắm bắt kịp thời các thông tin và giải quyết các công việc có liên quan đến nhiệm vụ của BKS.
  - Thực hiện nộp các báo cáo định kỳ theo quy định về Tập đoàn đúng thời hạn và nội dung yêu cầu.
- Trong năm 2022 Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Địa chất mỏ - TKV tổ chức 06 cuộc họp để triển khai thực hiện kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty.

3. Đánh giá hoạt động của HĐQT, Giám đốc và Bộ máy điều hành công ty trong việc triển khai nhiệm vụ năm 2022:

\* Hội đồng Quản trị Công ty: Đánh giá chung HĐQT đã thực hiện đúng và đầy đủ chức trách, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Trong năm Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản; ban hành các Nghị quyết; Quyết định ban hành các quy chế, quy định, quyết định liên quan đến công tác tổ chức LĐTLL, quy hoạch cán bộ, sắp xếp cán bộ. Công tác tài chính, kế hoạch điều hành sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư XDCB năm 2022 và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng Quản trị.

- Các kỳ họp Hội đồng Quản trị đều được chuẩn bị về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời cho Giám đốc Công ty triển khai thực hiện.

- HĐQT công ty đã chủ động tổ chức thực hiện đầy đủ, đúng các quyền của TKV tại Công ty.

- Chủ tịch HĐQT công ty thực hiện chế độ báo cáo của người đại diện phần vốn tại Công ty về TKV kịp thời, đầy đủ theo quy định.

\*\* Giám đốc công ty:

Đã thực hiện đúng, đủ các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Giám đốc công ty quy định tại Điều lệ công ty.

- Giám đốc và Ban Lãnh đạo điều hành đã thực hiện công việc quản lý, điều hành đơn vị đảm bảo tuân thủ điều lệ, các quy chế nội bộ của Công ty và kỷ luật điều hành của TKV.

- Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các phòng chức năng xây dựng, sửa đổi bổ sung các quy chế nội bộ để ban hành về công tác giao khoán chi phí sản xuất, đơn giá tiền lương và các quy định về quản lý vật tư nội bộ, quản trị chi phí.. từng thời điểm, phù hợp với tình hình SXKD của Công ty năm 2022.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất với TKV theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Việc phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát và các cán bộ quản lý, phòng ban chuyên môn



của Công ty được thực hiện chặt chẽ và có hiệu quả.

Các phòng ban trong công ty đã tích cực phối hợp, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Trong năm 2022 Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến kiến nghị nào bất thường của các Cổ đông về hoạt động quản trị và điều hành công ty của HĐQT, Giám đốc công ty và Người quản lý công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Hà Minh Thọ	03/3/1974	Thạc sĩ khoa học kỹ thuật địa chất; KS. Địa chất	Ngày bổ nhiệm: 01/12/2018
2	Ông Phạm Văn Ngón	09/9/1964	Kỹ sư cơ điện	Ngày bổ nhiệm lại: 01/01/2021
3	Ông Nguyễn Xuân Huệ	10/4/1974	Thạc sĩ khoa học kỹ thuật địa chất; KS. Địa chất	Ngày bổ nhiệm: 28/4/2020

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hồng Lan	27/9/1973	Cử nhân kế toán	Ngày bổ nhiệm lại: 01/7/2021

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty.



**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng năm 2022 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>					
1	Vũ Văn Khánh	Chủ tịch HĐQT	01/02/2020 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
2	Hà Minh Thọ	TV. HĐQT	01/12/2018 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
3	Phạm Văn Khám	TV. HĐQT	28/4/2021			Người nội bộ
4	Đỗ Văn Trường	TV. HĐQT, Phó bí thư Đảng ủy chuyên trách	01/02/2020 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
5	Phạm Văn Ngôn	TV. HĐQT- Phó giám đốc	01/01/2016 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>					
1	Lê Thị Kim Dung	TB. Kiểm soát	01/01/2016 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
2	Hoàng Kim An	TV. Ban kiểm soát, PP. TCNS Công ty	01/01/2016 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
3	Nguyễn Đức Luận	TV. Ban kiểm soát, PP. Địa chất Công ty	01/01/2016 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>III</b>	<b>Ban Điều hành</b>					
1	Hà Minh Thọ	Giám đốc	01/12/2018 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
2	Phạm Văn Ngọn	Phó giám đốc	01/01/2016 và tái bổ nhiệm 28/4/2021			Người nội bộ
3	Nguyễn Xuân Huệ	Phó giám đốc	28/4/2020			Người nội bộ
<b>IV</b>	<b>Kế toán trưởng</b>					
1	Nguyễn Thị Hồng Lan	Kế toán trưởng	01/7/2021			Người nội bộ
<b>V</b>	<b>Người phụ trách quản trị - Thư ký</b>					
1	Lưu Tiến Quỳnh	Người quản trị nội bộ - Thư ký - Người được ủy quyền công bố thông tin, TP. TCNS Công ty	01/02/2020	02/6/2022	Miễn nhiệm	Người nội bộ
2	Đỗ Minh Tiến	Người quản trị nội bộ - Thư ký - Người được ủy quyền công bố thông tin, PP KHĐT Công ty	02/6/2022		Bỏ nhiệm	Người nội bộ
<b>VI</b>	<b>Công ty có liên quan</b>					
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Công ty mẹ	01/01/2016			Cổ đông lớn, cổ đông nhà nước

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT,... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị sau VAT(đ)	
<b>I. Dữ liệu năm 2021 chuyển sang</b>										
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	ĐKKD: 5700100256 Ngày cấp: 21/10/2014 Nơi cấp: Hà Nội	226 Lê Duẩn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	HĐ số 129/HĐ-ĐCM ngày 18/12/2021	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Đo kiểm tra khối lượng mỏ năm 2021	01	5.255.315.482	
2	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	ĐKKD: 5700100256 Ngày cấp: 21/10/2014 Nơi cấp: Hà Nội	226 Lê Duẩn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	HĐ số 103/HĐ-ĐCM ngày 10/11/2021	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Lưu trữ tài liệu thăm dò bằng phương pháp Scan	01	991.471.483	
3	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	ĐKKD: 5700100256 Ngày cấp: 21/10/2014 Nơi cấp: Hà Nội	226 Lê Duẩn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	HĐ 125/HĐ/2021/ĐCM-TKV ngày 17/12/2021	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Trồng cây tăng cường phủ xanh mái taluy xung quanh khu Miếu Mỏ	01	958.962.174	
4	Công ty than Hạ Long - TKV	Tổ chức có liên quan của người nội bộ		Tổ 65, khu Diêm Thủy, Phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh	HĐ số 66/HĐ-ĐCM-KH ngày 02/8/2021	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Lập phương án Quan trắc, đánh giá điều kiện ĐCTV mỏ Bắc Cọc Sáu	01	26.498.051	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT, ... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị sau VAT(đ)	
5	Công ty than Hạ Long - TKV	Tổ chức có liên quan của người nội bộ		nt	HD số 93/HD-ĐCM-KH ngày 29/10/2021	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Thi công phương án Quan trắc, đánh giá điều kiện ĐCTV mỏ Bắc Cọc Sáu	01	737.820.170	
6	Công ty than Hạ Long - TKV	Tổ chức có liên quan của người nội bộ		nt	HD số 109/HD-ĐCM-KH ngày 17/11/2021	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Thi công phương án QTĐĐ mỏ Khe Châm I	01	706.344.138	
<b>II. Ký hợp đồng năm 2022</b>										
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	ĐKKD: 5700100256 Ngày cấp: 21/10/2014 Nơi cấp: Hà Nội	226 Lê Duẩn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	HD số 58/2022/ĐCM-TKV ngày 30/3/2022	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Quản lý, chăm sóc, bảo dưỡng, bảo vệ khu Miếu Mỏ	01	3.199.121.657	
2	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	ĐKKD: 5700100256 Ngày cấp: 21/10/2014 Nơi cấp: Hà Nội	226 Lê Duẩn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	HD số 216/HD-ĐCM-VBG-VIMCC-TKV ngày 19/12/2022	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Đo kiểm tra khối lượng mỏ năm 2022	01	14.497.069.420	
3	Công ty CP Địa chất và Khoáng sản - Vinacomin	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	ĐKKD: 300424948 Ngày cấp: 22/9/2004 Nơi cấp: TP. Hồ Chí Minh	Số 173 Trương Định, phường 9, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh	HD số 20/HD-ĐCM ngày 21/01/2022	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Đo địa vật lý lỗ khoan (Karota), gia công và phân tích mẫu	01		



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT, ... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị sau VAT(đ)	
4	Công ty than Hạ Long - TKV	Tổ chức có liên quan của người nội bộ		Tổ 65, khu Diêm Thủy, Phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh	HD số 50/HD-ĐCM ngày 22/3/2022	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Lập phương án kỹ thuật, thiết kế thi công - dự toán thành lập bản đồ cơ lý đá (hầm lò) mỏ Bắc Cọc Sáu,	01	27.825.492	
5	Công ty than Hạ Long - TKV	Tổ chức có liên quan của người nội bộ		nt	HD số 407/HD-ĐCM-THL ngày 13/7/2022	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Thi công và lập BC thành lập bản đồ cơ lý đá (hầm lò) mỏ Bắc Cọc Sáu.	01	788.946.743	
6	Công ty than Hạ Long - TKV	Tổ chức có liên quan của người nội bộ		nt	HD số 51/HD-ĐCM ngày 22/3/2022	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Lập phương án kỹ thuật - dự toán thành lập lưới đường chuyên cấp 2 trong lò kết nối khu 1 và khu 4 dự án Khe Châm II - IV	01	32.607.594	
7	Công ty than Hạ Long - TKV	Tổ chức có liên quan của người nội bộ		Tổ 65, khu Diêm Thủy, Phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh	HD số 156/HD-ĐCM ngày 06/9/2022	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Thi công và lập BC thành lập lưới đường chuyên cấp 2 trong lò kết nối khu 1 và khu 4 dự án Khe Châm II - IV	01	1.446.889.815	
8	Công ty than Hạ Long - TKV	Tổ chức có liên quan của người nội bộ		nt	HD số 179/HD-ĐCM ngày 01/11/2022	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Cắm mốc ranh giới khu vực mỏ Khe Châm II-IV	01	244.471.089	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT,... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch			Ghi chú
							Giao dịch	Số lượng (gói)	Tổng giá trị sau VAT(đ)	
9	Công ty CP than Cao Sơn - TKV	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số ĐKDN: 702053837, ngày cấp: 05/8/2020, nơi cấp: Quảng Ninh	Phường Cẩm Sơn, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh	HD số 78/HD-ĐCM ngày 11/5/2022	Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐQT ngày 16/8/2021	Lập Phương án, thi công lấy mẫu, thành lập bộ sung bản đồ chất lượng than năm 2022 theo Giấy phép khai thác số 2805/GP-BTNMT ngày 31/12/2008 Công ty CP than Cao Sơn - TKV	01	495.129.766	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có

### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
<b>1</b>	<b>Vũ Văn Khấn</b>	<b>Chủ tịch HĐQT</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
1.1	Đông Thị Nhuận		0	0
1.2	Nguyễn Thị Nhưồng		0	0
1.3	Vũ Thanh Tùng		0	0
1.4	Vũ Thanh Bình		0	0
1.5	Hoàng Lưu Ly		0	0
1.6	Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam		9.351.800	86,59



STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1.7	Công ty CP Kinh doanh Than Cẩm Phả- Vinacomim		0	0
1.8	Công ty CP than Cao Sơn - TKV		0	0
1.9	Công ty CP Cơ khí mỏ và đóng tàu-TKV		0	0
1.10	Công ty CP Sản xuất và Thương mại Uông Bí		0	0
<b>2</b>	<b>Hà Minh Thọ</b>	<b>TV. HĐQT- Giám đốc</b>	<b>9300</b>	<b>0,086</b>
2.1	Lưu Thị Lữ		0	0
2.2	Hà Tô Văn		0	0
2.3	Vương Thị Đình		0	0
2.4	Hà Thị Thập		0	0
2.5	Hà Xuân Bách		0	0
2.6	Hà Phú Gia		0	0
2.7	Hà Thị Dư		0	0
2.8	Lương Xuân Bích		0	0
2.9	Hà Thị Dội		0	0
2.10	Lưu Xuân Á		0	0
2.11	Hà Thị Dối		0	0
2.12	Cao Văn Ngưu		0	0
2.13	Hà Văn Vinh		0	0
2.14	Đỗ Thị Liên		0	0
2.15	Hà Văn Hương		0	0
2.16	Hoàng Thị Bích Thủy		0	0
2.17	Nguyễn Thị Hoạt		0	0
<b>3</b>	<b>Phạm Văn Khảm</b>	<b>TV. HĐQT</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
3.1	Phạm Thị Kháng		0	0
3.2	Nguyễn Đắc Sừ		0	0



STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
3.3	Lưu Thị Đám		0	0
3.4	Nguyễn Thị Lưu Dung		0	0
3.5	Phạm Minh Trang		0	0
3.6	Phạm Minh Khang		0	0
3.7	Phạm Thị Thảo		0	0
3.8	Nguyễn Văn Thuyết		0	0
3.9	Văn phòng đại diện Vinacomin tại Campuchia		0	0
3.10	Công ty liên doanh alumina (Campuchia - Việt Nam)		0	0
<b>4</b>	<b>Đỗ Văn Trường</b>	<b>TV. HĐQT, Phó bí thư Đảng ủy chuyên trách</b>	<b>10.000</b>	<b>0,093%</b>
4.1	Trần Thị Tĩnh		0	0
4.2	Vũ Hữu Tường		0	0
4.3	Ngô Thị Nguyễn		0	0
4.4	Vũ Thị Phương Lan		0	0
4.5	Đỗ Thị Hà Linh		0	0
4.6	Đỗ Khánh Linh		0	0
4.7	Đỗ Văn Chiến		0	0
4.8	Trần Thị Hiền		0	0
4.9	Đỗ Văn Định		0	0
<b>5</b>	<b>Phạm Văn Ngón</b>	<b>TV. HĐQT - Phó giám đốc</b>	<b>17900</b>	<b>0,166</b>
5.1	Phạm Văn Ngừ		0	0
5.2	Phạm Thị Chu		0	0
5.3	Bùi Thanh Hải		0	0
5.4	Nguyễn Thị Kính		0	0
5.5	Bùi Thúy Nga	NV. Phòng TCHC XN Địa chất Đông Triều - Công ty CP Địa chất mỏ - TKV	0	0



STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
5.6	Phạm Tiến Đạt		0	0
5.7	Nguyễn Mai Diệu Quỳnh		0	0
5.8	Phạm Quỳnh Mai		0	0
5.9	Phạm Thị Lý		0	0
5.10	Trần Thanh Nghị		0	0
5.11	Phạm Thị Lụa		0	0
5.12	Nguyễn Hữu Hào		0	0
5.13	Phạm Văn Sơn		0	0
5.14	Bùi Thị Hoàng Anh		0	0
<b>6</b>	<b>Lê Thị Kim Dung</b>	<b>TB. Kiểm soát</b>	<b>6.800</b>	<b>0,063</b>
6.1	Nguyễn Thị Thê		0	0
6.2	Nguyễn Thu Phương		0	0
6.3	Nguyễn Đăng Hưng		0	0
6.4	Lê Quang Đại		0	0
6.5	Vũ Thị Châu		0	0
6.6	Lê Tiến Quảng	TP. Trắc địa	0	0
6.7	Nguyễn Thị Thu Thảo	NV. Phòng TCKT	0	0
6.8	Công ty cổ phần Địa chất và Khoáng sản – Vinacomin		0	0
6.9	Công ty cổ phần than Cao Sơn - TKV		0	0
6.10	Viện Cơ khí Năng lượng và Mỏ - Vinacomin		0	0
6.11	Công ty than Hạ Long - TKV		0	0
<b>7</b>	<b>Hoàng Kim An</b>	<b>TV. Ban kiểm soát, PP. TCNS Công ty</b>	<b>12600</b>	<b>0,117</b>
7.1	Đào Thị Phụng		0	0
7.2	Nguyễn Thị Hải		0	0
7.3	Hoàng Kim Anh		0	0

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
7.4	Hoàng Trọng Nghĩa		0	0
7.5	Nguyễn Văn Việt		0	0
7.6	Hoàng Kim Khánh		0	0
7.7	Nguyễn Thị Vĩnh		0	0
7.8	Hoàng Thị Làn		0	0
7.9	Nguyễn Văn Nhân		0	0
7.10	Hoàng Thị Ninh		0	0
<b>8</b>	<b>Nguyễn Đức Luận</b>	<b>TV. Ban kiểm soát, PP. Địa chất Công ty</b>	<b>3290</b>	<b>0,030</b>
8.1	Phạm Thị Mùi		0	0
8.2	Phạm Văn Quý		0	0
8.3	Nguyễn Thị Vân		0	0
8.4	Phạm Thị Thu Hương		0	0
8.5	Nguyễn Bảo Phong		0	0
8.6	Nguyễn Anh Vũ		0	0
8.7	Nguyễn Đức Hải		0	0
8.8	Phạm Thị Liên		0	0
8.9	Nguyễn Thị Ngọc		0	0
8.10	Trần Trọng Cừ		0	0
8.11	Nguyễn Xuân Bằng		0	0
<b>9</b>	<b>Nguyễn Xuân Huệ</b>	<b>Phó giám đốc</b>	<b>4110</b>	<b>0,038</b>
9.1	Nguyễn Xuân Tiệp		0	0
9.2	Nguyễn Thị Dậu		0	0
9.3	Đỗ Thị Mến Hồng		0	0
9.4	Nguyễn Văn Khanh		0	0
9.5	Nguyễn Thị Hoa		0	0
9.6	Nguyễn Ngọc Hoàng		0	0



STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
9.7	Nguyễn Hà My		0	0
9.8	Nguyễn Hà Phương		0	0
9.9	Nguyễn Xuân Trường		0	0
9.10	Nguyễn Thị Viên		0	0
9.11	Nguyễn Thị Đạo		0	0
9.12	Nguyễn Đình Hai		0	0
<b>10</b>	<b>Nguyễn Thị Hồng Lan</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	<b>3700</b>	<b>0,034</b>
10.1	Nguyễn Đình Vây		0	0
10.2	Đàm Quang Dũng	Công nhân bảo vệ	0	0
10.3	Đàm Minh Trang		0	0
10.4	Đàm Quang Duy		0	0
10.5	Nguyễn Thị Xuân		0	0
10.6	Nguyễn Đình Sang		0	0
10.7	Nguyễn Thị Thu		0	0
10.8	Nguyễn Đình Đông		0	0
10.9	Lê Ngọc Vịnh		0	0
<b>11</b>	<b>Đỗ Minh Tén</b>	<b>Người quản trị nội bộ - Thụ ký Công ty, PP. KHDT</b>	<b>1950</b>	<b>0,018%</b>
11.1	Đỗ Đăng Thiêm		0	0
11.2	Lê Thị Đê		0	0
11.3	Nguyễn Thế Nghĩa		0	0
11.4	Phan Thị Mai		0	0
11.5	Nguyễn Thị Chuyên	Nhân viên phòng Hóa nghiệm	320	0,003
11.6	Đỗ Minh Thư		0	0
11.7	Đỗ Thảo Đan Lê		0	0
11.8	Đỗ Thảo Hà Lê		0	0



STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
11.9	Đỗ Xuân Nghiêm		0	0
11.10	Đỗ Đăng Tú		0	0
11.11	Đỗ Hải Thành		0	0
11.12	Phạm Thị Hạnh		0	0
11.13	Đông Thanh Huyền		0	0

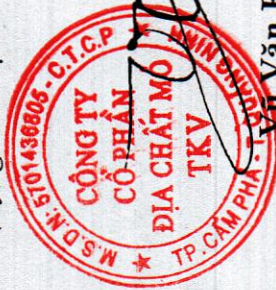
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có**

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, KHĐT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Vũ Văn Khấn



BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Kỳ báo cáo: năm 2022

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	Thông tin chung	Mã chứng khoán	MGC
2		Tỷ lệ sở hữu của cổ đông Nhà nước (%)	86,59
3		Mô hình công ty (1 hoặc 2) • 1: Theo Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 • 2: Theo Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020	1
4		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	1
5		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2020 (Có/Không)?	Có
6		Công ty có Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155/2020/NĐ-CP	Có
7	Đại hội đồng Cổ Đông	Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/ Bất thường	28/4/2022
8		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông trong kỳ báo cáo	04/4/2022
9		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	05/5/2022
10		Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành công ở lần thứ mấy (1/2/3)	1
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không? (Có/Không)	không
12		Số lần bị Sở giao dịch chứng khoán nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	0
13	Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông	0	
14	Hội đồng quản trị	Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị	5
15		Số lượng Thành viên Hội đồng quản trị độc lập	3
16		Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng giám đốc/Giám đốc (Có/Không)	không
17		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị	25
18		Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị (Có/Không)	không
19		Tên các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị/	
20	Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự (Có/Không)	không	



21		Công ty có bổ nhiệm người phụ trách Quản trị công ty	Có
22	Ban kiểm soát	Trưởng BKS có làm việc chuyên trách tại công ty không?	không
23		Số lượng TV Ban Kiểm soát	3
24		Số lượng kiểm soát viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc/Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên là người liên quan, nếu có)	
25		Số lượng kiểm soát viên nắm giữ chức vụ quản lý (liệt kê danh sách và chức vụ, nếu có)	
26		Số lượng kiểm soát viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước khi được bầu vào BKS (Có/Không)	không
27		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát	6
28		Công ty có Ủy ban kiểm toán không (Có/Không)	Không
29		Ủy ban kiểm toán trực thuộc bộ phận HĐQT?	
30		Số lượng thành viên Ủy ban kiểm toán	
			Số lượng cuộc họp của Ủy ban kiểm toán
31	Vấn đề khác	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? (Có/Không)	Có
32		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên (Có/Không)	Có
33		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không? (Có/Không)	Không

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Đỗ Minh Tiến